

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2020/HSST

Ngày: 26/10/2020.

Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông **Trần Việt Hùng**

Hội thẩm nhân dân : Bà **Nguyễn Thị Chung**

Bà **Đào Thị Bích Ngọc**

- Thư ký phiên tòa : Ông **Hà Ngọc Tiến** – Thư ký.

- Đại diện VKSND quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thùy Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2020/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2020/QĐXX-HSST ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo: **Phan Thị Ngọc Q.** - Sinh năm: 1993; HKTT: Số 22 phố NK., phường P., quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Nơi ở: 51b ngõ LT., phường L., quận Đống Đa, Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Phan Ngọc N. và con bà: Phan Thị Quỳnh G.; Chồng: Nguyễn Ngọc L2.; Có 01 con sinh năm 2015; Theo danh chỉ bản số 166 lập ngày 11 tháng 3 năm 2020 của công an quận Tây Hồ thì tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang 02/03/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố Hà nội -Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h00 ngày 02/03/2020, tổ công tác công an phường Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát địa bàn tại ngõ 236 Âu Cơ, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội phát hiện Phan Thị Ngọc Q. đang đứng trước cửa khách sạn Phương Anh số 02 ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội có nhiều nghi vấn. Tổ công tác công an phường Quảng An đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Q. tự lấy ở ông tay áo bên trái đang mặc trên người ra 01 túi nilon bên trong chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola giao nộp cho tổ công tác công an phường Quảng An và khai nhận các viên nén trên là ma túy kẹo của Q., mang lên khách sạn Phương Anh để giao cho khách. Công an phường Quảng An đã lập biên bản tạm giữ và niêm phong túi nilon chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola, đưa tất cả về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Phan Thị Ngọc Q. gồm:

- 01 túi nilon chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola; 01 túi xách tay màu hồng; 01 ví da giả màu đỏ; 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Phan Thị Ngọc Q.; 01 đăng ký xe mang tên Lê Thạc D.; 01 điện thoại di động OPPO màu hồng bị nứt vỡ góc trái màn hình, không kiểm tra imei; 01 điện thoại di động Iphone, ốp lưng có ảnh chân dung, không kiểm tra imei;
- Số tiền 8.193.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Thị Ngọc Q. tại 51b ngõ LT., phường L., quận Đống Đa, Hà Nội thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh, ngoài ra không thu giữ thêm gì.

Tại bản kết luận giám định số 1819 ngày 10/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội kết quả: 01 túi nilon chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola là ma túy loại MDMA, khối lượng 7,502 gam.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Phan Thị Ngọc Q. ngày 02/3/2020 dương tính với chất ma túy loại Methamphetamin và MDMA.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ, Phan Thị Ngọc Q. khai nhận như sau: Phan Thị Ngọc Q. là nhân viên phục vụ phòng hát karaoke tại địa bàn Hà Nội. Trong quá trình đi làm, Q. quen biết với H. và lưu số điện thoại của H. trong danh bạ điện thoại là H. Thao Vien (số máy 0972627401). Khoảng 4h ngày 02/03/2020, Q. đang ngủ tại phòng trọ thì nhận được điện thoại của H. gọi vào số máy 0326523738 của Q. nhờ đi tiếp khách (H. giới thiệu người khách này là bạn của H. từ thành phố Hồ Chí Minh ra chơi). Q. hiểu ý của H. là nhờ Q. đưa người khách trên đi chơi, ăn, uống tại Hà Nội và đồng ý với H.. Ngay sau đó, một người đàn ông gọi từ số điện thoại 0795172881 vào số điện thoại của Q. nói là bạn của H. và đang ở phố Lương Ngọc Quyến, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Q. hiểu người đàn ông này là bạn của H. nên bắt taxi từ phòng trọ lên phố Lương Ngọc Quyến để đón người này. Khi gặp người đàn ông này, Q. hỏi anh ta có đi ăn uống gì không thì anh ta trả lời không và bảo Q. đưa về khách sạn tại khu vực chợ hoa Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội. Đến ngõ 236 Âu Cơ, Q. trả tiền taxi rồi cả hai đi bộ về phía khách sạn Phương Anh rồi dừng lại nói chuyện ở gần cửa khách sạn. Trong lúc nói chuyện, người khách này hỏi chuyện Q. có sử dụng keo, ke (ma túy tổng hợp) không. Q. trả lời có, thì thoảng vẫn sử dụng cùng với khách. Người khách này bảo Q. kiếm một ít ma túy kẹo mang về khách sạn để sử dụng chung cùng với anh ta. Q. đồng ý và bảo người khách này đến đầu giờ chiều thì sẽ mang ma túy quay lại khách sạn, sau đó Q. bắt taxi quay về phòng trọ nghỉ ngơi.

Đến 13h ngày 02/03/2020, Q. liên lạc với H2. (bạn xã hội) để hỏi chỗ mua ma túy. Ban đầu H2. nói không biết chỗ mua, sau đó, H2. gọi lại cho Q. nói bạn trai H2. biết chỗ mua và hẹn Q. ở đầu ngõ 112 Trung Kính, Hà Nội để dẫn Q. đi mua ma túy. Q. đồng ý và bắt taxi từ nhà trọ đến đầu ngõ 112 phố Trung Kính thì gặp H2. và H3. (là bạn trai H2.) đi xe máy đến. Q. trả tiền taxi rồi cùng H2., H3. đi mua ma túy. Q. trao đổi với H3. muốn mua 15 viên ma túy kẹo, H3. nói

400.000 đồng/01 viên ma túy, 15 viên ma túy kẹo có giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Sau đó, H3. lái xe máy chở H2., Q. đến đầu ngõ 195 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Khi đến đầu ngõ 195 Nguyễn Khang, Q. thấy H3. gọi điện cho một người khác (H3. nói người này tên là Q2.) thông báo đã đến chỗ hẹn. Năm phút sau, một người đàn ông đi bộ đến chỗ H3., H2. và Q. đang đứng, Q. biết người này là Q2. (là người bán ma túy) nên đưa 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) cho Q2.. Q2. cầm tiền xong rồi bảo mọi người chờ. Năm phút sau, Q2. quay lại và đưa cho H3. 01 vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có 01 túi nilon chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola là ma túy kẹo. H3. cầm bao thuốc lá chứa ma túy đưa lại cho Q., Q. cầm giấu bao thuốc lá chứa ma túy vào bụng rồi nhờ H3. và H2. đưa về phòng trọ. Sau khi về phòng trọ, Q. tháo vỏ bao thuốc lá 555 vứt lại phòng trọ và giấu túi nilon chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola là ma túy kẹo ở trong ống tay áo bên trái đang mặc trên người rồi bắt taxi lên khách sạn Phương Anh ở ngõ 236 Âu Cơ, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội để sử dụng cùng khách như đã hẹn. Khoảng 15h ngày 02/3/2020, Q. đi taxi đến ngõ 236 Âu Cơ, trả tiền taxi rồi đi bộ vào trong khách sạn Phương Anh. Khi đến cửa khách sạn Phương Anh thì Q. bị tổ công tác công an phường Quảng An kiểm tra bắt giữ cùng ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Phan Thị Ngọc Q. khai nhận mục đích mua ma túy để sử dụng cùng với người đàn ông bạn của H. đã hẹn với Q. ở Khách sạn Phương Anh. Q. không có mục đích bán ma túy cho khách để kiếm tiền. Q. không hứa hẹn lấy tiền hay mua bán ma túy gì với người đàn ông bạn của H.. Bản thân Q. nghiện ma túy, nếu có bạn bè rủ sử dụng cùng thì Q. sử dụng cùng. Khi bị bắt quả tang và tại Công an phường Quảng An, Q. khai nhận đi mua hộ ma túy để giao cho khách vì nghĩ mua hộ ma túy sẽ không bị xử lý theo pháp luật và muốn giấu việc mình nghiện ma túy với gia đình.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại của Phan Thị Ngọc Q., kết quả không phát hiện nội dung gì liên quan đến mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Phan Thị Ngọc Q. khai nhận: Q. dùng 03 số điện thoại 0326523738, 0918659392, 0365840846 để liên lạc với các đối tượng H., H2., H3. và người bạn của H.. Q. khai nhận H. dùng số điện thoại 0972627401; bạn của H. dùng số 0795172881, H2., H3. dùng số điện thoại 0962965220 và đối tượng bán ma túy tên Q2. dùng số điện thoại 0962987381 để liên lạc với Q..

Cơ quan CSĐT- Công an quận Tây Hồ đã thu giữ điện tín đối với các số điện thoại trên, kết quả:

Đối với thuê bao số 0918659392 do Q. sử dụng, xác minh cho kết quả chủ thuê bao là Lê Thanh H4., địa chỉ: Số 48 ngõ 6, xã Đ., huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Tiến hành xác minh tại Công an xã Đ. cho biết: Qua rà soát không có đối tượng nào có nhân thân như trên tại địa phương.

Đối với thuê bao số 0326523738 do Q. sử dụng, xác minh cho kết quả chủ thuê bao là Nguyễn Đăng H5., sinh ngày 23/06/1987, địa chỉ: phường P., quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tiến hành xác minh tại Công an phường P. cho biết: Qua rà soát không có ai có nhân thân như trên tại địa phương.

Đối với thuê bao số 0365840846 do Q. sử dụng, xác minh cho kết quả chủ thuê bao là Nguyễn Thị P., ngày sinh 22/07/1966, địa chỉ: Số 58 ngõ 182 phố B., phường C., quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai bà P., bà P. khai báo không đăng kí và sử dụng số thuê bao 0365840846.

Đối với số thuê bao 0962987381, Q. khai nhận là số điện thoại của đối tượng Q2., người bán ma túy cho Q.. Cơ quan điều tra xác minh cho kết quả chủ thuê bao là Nguyễn Khả Ph., sinh ngày 30/10/1967, địa chỉ: xã Q., huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Tiến hành lấy lời khai ông Ph., ông trình bày không đăng kí sử dụng thuê bao 0962987381, không quen biết đối tượng Q.. Tiến hành dẫn giải Q. đến địa điểm mua ma túy là tại Ngõ 195 phố Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng tên Q2.. Cơ quan điều tra đã cho Phan Thị Ngọc Q. nhận dạng qua ảnh đối với Nguyễn Khả Ph., Q. không nhận ra đối tượng có đặc điểm giống đối tượng bán ma túy cho Q.. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ làm xác minh làm rõ.

Đối với số thuê bao 0972627401, Q. khai nhận là số điện thoại của đối tượng H.. Cơ quan điều tra xác minh cho kết quả chủ thuê bao là Lê Phương Th., sinh ngày 09/10/1986, địa chỉ: xã TH., huyện T., tỉnh Hà Nam. Chị Th. trình bày không đăng kí sử dụng số thuê bao 0972627401, không quen biết đối tượng nào tên H. hay Q., do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định đối tượng tên H..

Đối với số thuê bao 0962965220, Q. khai nhận là số điện thoại của H2. và H3. dùng để liên lạc với Q.. Cơ quan điều tra xác minh cho kết quả chủ thuê bao là Nguyễn Văn Đ., sinh ngày 07/07/1988, địa chỉ: xã CV., huyện N., tỉnh Thanh Hóa. Kết quả xác minh tại xã CV., huyện N., tỉnh Thanh Hóa không có ai trên địa bàn xã có tên Nguyễn Văn Đ., do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định đối tượng tên H2..

Đối với số thuê bao 0795172881, Q. khai nhận là số điện thoại đối tượng bạn của H., đối tượng hẹn Q. mua ma túy cùng sử dụng. Cơ quan điều tra xác minh cho kết quả chủ thuê bao là Bùi Đình Nh., sinh năm: 1995, Trú tại: xã QT., huyện Q2., tỉnh Thái Bình. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai Bùi Đình Nh., anh Nh. khai báo không đăng kí sử dụng số điện thoại nêu trên, không quen biết đối tượng Q.. Cơ quan điều tra đã cho Phan Thị Ngọc Q. nhận dạng qua ảnh đối với Bùi Đình Nh., Q. không nhận ra đối tượng có đặc điểm giống đối tượng khách sử dụng ma túy cùng Q., do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định đối tượng tên H2..

Đối với 01 đăng kí xe máy mang tên Lê Thạc D., Q. khai nhận là của bà Đỗ Thị Minh T. (Sinh năm: 1964, HKTT: Số 138 ngách 191 ngõ V., phường V., quận Đống Đa, thành phố Hà Nội). Tháng 02 năm 2020, Q. mượn xe máy của bà T. để sử dụng. Sau đó chị Q. đã trả xe máy cho bà T. nhưng quên chưa trả lại đăng kí xe máy. Lời khai của Q. phù hợp với lời khai của bà T.. Ngày 25/8/2020, cơ quan CSĐT- Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc đăng kí xe máy trên cho bà T.. Bà T. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 29/ 9 /2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Phan Thị Ngọc Q. phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận Tây Hồ giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Phan Thị Ngọc Q. 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 bao niêm phong có chữ ký của bị can Phan Thị Ngọc Q. và giám định viên bên trong có 01 túi nilon chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola; 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh; 01 túi xách tay giả da màu hồng không còn giá trị sử dụng ; 01 ví da giả màu đỏ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: Số tiền 8.193.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng) ;01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Phan Thị Ngọc Q. thì trả lại cho bị cáo.

Đối với: 01 điện thoại di động OPPO màu hồng bị nứt vỡ góc trái màn hình, không kiểm tra imei; 01 điện thoại di động Iphone, ốp lưng có ảnh chân dung, không kiểm tra imei cần áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu một phần tài sản để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xác định có tội, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của nhân chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là khoảng 15 giờ 00 ngày 02/3/2020, tại khu vực trước cửa khách sạn Phương Anh, số 02/236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Phan Thị Ngọc Q. có hành vi tàng trữ 01 túi nilon chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola là ma túy loại MDMA, khối lượng 7, 502 gam mục đích mua để sử dụng thì bị tố công tác Công an phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thị Ngọc Q. phạm tội “ Tàng trữ

phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là một hiểm họa mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, làm huỷ hoại nhân cách con người và phát sinh nhiều tội phạm hình sự khác. Ma túy là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS vô phương cứu chữa. Vì nghiện hút nên bị cáo đã phạm tội, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết có tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

Với những phân tích trên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu- đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 bao niêm phong có chữ ký của bị can Phan Thị Ngọc Q. và giám định viên bên trong có 01 túi nilon chứa 15 viên nén màu vàng, hình chữ nhật, trên bề mặt có dập chữ cocacola; 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh; 01 túi xách tay giả da màu hồng bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng; 01 ví da giả màu đỏ bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Phan Thị Ngọc Q. thì trả lại cho bị cáo.

Đối với: 01 điện thoại di động OPPO màu hồng bị nứt vỡ góc trái màn hình, không kiểm tra imei; 01 điện thoại di động Iphone, ốp lưng có ảnh chân dung, không kiểm tra imei; Số tiền 8.193.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng) cần áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu một phần tài sản để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Ngọc Q. phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Áp dụng Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Ngọc Q. 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 03 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong có chữ ký của bị can Phan Thị Ngọc Q. và giám định viên, dấu của ơ quan Cảnh sát điều tra; 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh; 01 túi xách tay giả da màu hồng; 01 ví da giả màu đỏ.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO màu hồng bị nứt vỡ góc trái màn hình, không kiểm tra imei; 01 điện thoại di động Iphone, ốp lưng có ảnh chân dung, không kiểm tra imei;

Trả lại cho bị cáo Phan Thị Ngọc Q. 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Phan Thị Ngọc Q..

Số tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao vật chứng ngày 30 tháng 9 năm 2020.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.193.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng) hiện đang lưu giữ tại kho bạc nhà nước quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận tài sản số 39/19969/BBGN-KBNN (Có bảng kê chi tiết tài sản gửi) ngày 3 tháng 4 năm 2020.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Tây Hồ;
- THADS quận Tây Hồ ;
- Công an quận Tây Hồ;
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Việt Hùng